TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- VĨNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-DS	*Vĩnh L, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2025/TLST-DS, ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Hồng V, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp Phú L, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (ấp Phú L, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cũ).

- Bị đơn: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp Phú L, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (ấp Phú L, xã P, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long cũ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn bà Phạm Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Võ Thị Hồng V số tiền hụi còn nợ là 60.420.000đ (*Sáu mươi triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của quyết định có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong thì bà Phạm Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Hồng V và bà Phạm Thị L mỗi người có nghĩa vụ nộp 755.250đ (*Bảy trăm năm mươi lăm ngàn hai trăm năm mươi đồng*) nhưng bà Võ Thị Hồng V và bà Phạm Thị L thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bà Võ Thị Hồng V và bà

Phạm Thị L theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh L;
- VKSND khu vực 4- Vĩnh L;
- Phòng thi hành án khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền